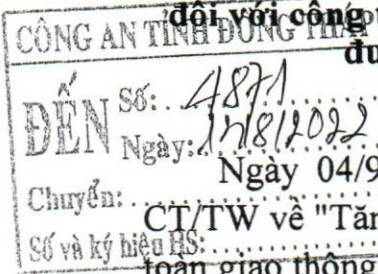


Số 275-BC/TU

BÁO CÁO

tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông"



 Ngày 04/9/2012, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 18-CT/TW về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông" (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 18-CT/TW*). Sau 10 năm triển khai thực hiện, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Tháp báo cáo kết quả như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đồng Tháp là tỉnh thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long, diện tích tự nhiên 3.384 km², dân số khoảng 1,6 triệu người, mật độ 506 người/km²; có 03 thành phố, 09 huyện, với 143 phường, xã, thị trấn. Trong đó, có 08 xã biên giới giáp Campuchia, đường biên giới dài 50,5 km; có 02 cửa khẩu Quốc tế là Dinh Bà và Thường Phước.

Hệ thống giao thông trên địa bàn Tỉnh⁽¹⁾ có đặc điểm chung là giao thông ở đồng bằng, thuận tiện cho việc lưu thông, vận chuyển. Cùng với chủ trương đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch, tạo dựng hình ảnh Đồng Tháp trong môi trường cạnh tranh, hội nhập theo hướng nâng cao vai trò, thế mạnh của từng địa phương trong Tỉnh gắn với kết quả thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đang tiếp tục triển khai, đẩy mạnh ở các địa phương trong Tỉnh nên hệ thống giao thông đường bộ ở khu vực nông thôn được Trung ương, Tỉnh quan tâm đầu tư hợp lý, có trọng điểm, giúp kết nối các địa phương trong Tỉnh với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, khu vực miền Đông Nam Bộ thuận tiện, cơ bản đáp ứng được yêu cầu vận chuyển hàng hoá, hành khách, nhu cầu đi lại của người dân và các hoạt động phụ trợ khác; góp phần tích cực vào kết quả phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Trong 10 năm qua, tình hình trật tự, an toàn giao thông trên địa

⁽¹⁾ Hệ thống giao thông trên địa bàn Tỉnh gồm: (1) **Đường bộ**: đường **Quốc lộ**, có 06 tuyến, gồm Quốc lộ 30, 54, 80, Hồ Chí Minh, N2, N2B chiều dài 268,5 km. **Tỉnh lộ**, có 16 tuyến, chiều dài 463 km, 348 tuyến đường đô thị, chiều dài 292,5 km và 127 tuyến Huyện lộ, chiều dài 807,5 km. (2) **Đường sắt**: không có. (3) **Đường thủy**: Có mạng lưới sông ngòi, kênh, rạch chằng chịt với hơn 233 tuyến sông, kênh, rạch, tổng chiều dài 2.520,5 km, trong đó, sông giáp biên giới Campuchia dài 40 km. Đường thủy nội địa Quốc gia do Trung ương quản lý có 07 tuyến, dài 396,7 km; đường thủy nội địa địa phương do Tỉnh quản lý có 40 tuyến, dài 786,47 km; đường thủy nội địa địa phương do các huyện, thành phố quản lý có 186 tuyến, dài 1.315,1 km.

bản Tỉnh cơ bản được giữ vững, ổn định; chưa xảy ra ùn tắc giao thông nghiêm trọng và gia tăng đột biến số vụ tai nạn giao thông; nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông của người dân ngày càng được nâng lên.

Bên cạnh đó, những hạn chế phát sinh ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự, an toàn giao thông, như: Kết cấu địa chất của Tỉnh nằm trên vùng sụt lún nên chi phí đầu tư, sửa chữa đường bộ cao, cần phải duy tu, bảo dưỡng thường xuyên; lưu lượng phương tiện tham gia giao thông đường bộ tăng nhanh qua các năm, nhất là phương tiện vận chuyển hàng hoá có tải trọng cao trong điều kiện hạ tầng về giao thông chậm được đầu tư mở rộng, nâng cấp nên chưa đáp ứng kịp yêu cầu tham gia giao thông; một bộ phận người dân nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông còn thấp, tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn giao thông; số vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng tuy được kiểm chế, nhưng vẫn còn ở mức cao, gây thiệt hại về tính mạng, sức khoẻ cho người dân và chính sách an sinh xã hội của địa phương. Tuy nhiên, với quyết tâm cao của các cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp và cả hệ thống chính trị, đặc biệt là vai trò tham mưu của Đảng uỷ Công an Tỉnh và các ngành chức năng đã đề xuất nhiều giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; từ đó, tình hình trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn Tỉnh cơ bản ổn định, không xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài, tai nạn giao thông được kiểm chế, kéo giảm trên cả ba mặt so với 10 năm trước⁽²⁾.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt thực hiện

Sau khi tiếp thu Chỉ thị số 18-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 09/01/2013 giao nhiệm vụ cho các cấp uỷ đảng, chính quyền tổ chức thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW. Trên cơ sở đó, Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân Tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 30/7/2013 thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW và Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 01/3/2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thuỷ nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông". Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, Ban cán sự đảng, đảng đoàn, các sở, ngành, đoàn thể Tỉnh đã tổ chức hội nghị triển khai, quán

⁽²⁾ Đã xảy ra 1.784 vụ (giảm 834 vụ), làm chết 1.207 người (giảm 206 người), bị thương 1.282 người (giảm 1.285 người), thiệt hại tài sản ước tính 13,44 tỷ đồng. Trong đó: (1) Tai nạn giao thông đường bộ: Xảy ra 1.741 vụ, làm chết 1.193 người, bị thương 1.277 người, thiệt hại tài sản ước tính 6,78 tỷ đồng. So với giai đoạn trước, giảm 747 vụ, giảm 179 người chết, giảm 1.285 người bị thương (2) Tai nạn giao thông đường thuỷ: Xảy ra 43 vụ, làm chết 14 người, bị thương 05 người, thiệt hại tài sản ước tính 6,66 tỷ đồng. So với giai đoạn trước, giảm 90 vụ, giảm 27 người chết, không tăng giảm số người bị thương.

triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc; xây dựng kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương mình quản lý gắn với việc kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện. Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ban An toàn giao thông các cấp trong Tỉnh thường xuyên rà soát, kiểm tra toàn về tổ chức, hàng năm đều xây dựng kế hoạch cụ thể hoá nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm thực hiện. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm, Ban An toàn giao thông Tỉnh, cấp huyện tổ chức sơ kết, đánh giá những mặt làm được, chưa làm được, đề ra nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn toàn Tỉnh.

Qua triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, các cấp uỷ đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trong Tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục. Qua đó, đã huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân tích cực tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông ngày càng nâng lên.

Trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW. Do đó, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch số 217-KH/TU ngày 20/9/2020 thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW, trong đó, nhấn mạnh các nhiệm vụ trọng tâm, đặc biệt là phân định rõ trách nhiệm của các cấp uỷ, người đứng đầu các cấp uỷ địa phương về nhiệm vụ lãnh đạo công tác bảo đảm trật tự giao thông. Ban cán sự đảng của Ủy ban nhân dân Tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cấp Tỉnh, chính quyền cấp Huyện tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW.

Nhằm bảo đảm thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 18-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch⁽³⁾ kiểm tra việc triển khai, thực hiện Kết luận số 45-KL/TW đối với 03 địa phương⁽⁴⁾, đã kết luận. Hiện đang thực hiện kiểm tra đối với 04 cấp uỷ địa phương và 02 đơn vị cấp tỉnh⁽⁵⁾. Qua kiểm tra, đã kịp thời chấn chỉnh đối với cấp uỷ, người đứng đầu các địa phương khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác lãnh, chỉ đạo bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, nhất là tuần tra, xử lý các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông, do đó, tình hình tai nạn giao thông tại các địa phương trong Tỉnh nhìn chung được kiểm soát, kéo giảm.

⁽³⁾ Kế hoạch số 219-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ kiểm tra việc triển khai, thực hiện Kế hoạch số 217-KH/TU, ngày 20/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Kết luận số 45-KL/TW, ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

⁽⁴⁾ Huyện uỷ Cao Lãnh, Huyện uỷ Châu Thành và Thành uỷ Cao Lãnh.

⁽⁵⁾ Ban Thường vụ Thành uỷ Sa Đéc, các Ban Thường vụ Huyện uỷ: Lấp Vò, Tân Hồng, Tháp Mười; Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

2. Công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông

Thực hiện Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 30/7/2013 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Ban An toàn giao thông Tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện Cuộc vận động xây dựng phong trào "*Văn hoá giao thông với bình yên sông nước*", tổ chức hơn 30 Hội thi văn nghệ quần chúng, thi sáng tác, biên tập tranh ảnh về an toàn giao thông, tổ chức thi tuyên truyền viên giỏi về an toàn giao thông... qua đó góp phần nâng cao nhận thức, kỹ năng xử lý các tình huống khi tham gia giao thông, lồng ghép tuyên truyền, phổ biến Luật Giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, văn hoá ứng xử khi tham gia giao thông, gương người tốt, việc tốt, lan toả hình ảnh đẹp, tích cực trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông⁽⁶⁾; duy trì 43 Câu lạc bộ Phụ nữ với An toàn giao thông gồm 1.230 thành viên, 16 Đội Thanh niên tình nguyện giữ gìn trật tự, an toàn giao thông gồm 207 thành viên, 03 Đội Thanh niên tình nguyện ứng cứu tai nạn giao thông, 03 Câu lạc bộ SOS hỗ trợ, giúp đỡ người tham gia giao thông vào ban đêm; nhân rộng và lan toả mô hình "*Trạm dừng chân nghĩa tình*" trên toàn Tỉnh, cấp phát trên 90.000 chai nước suối và khăn lạnh cho người dân về quê vào các dịp lễ, tết; Công an các đơn vị, địa phương công khai số điện thoại đường dây nóng và địa chỉ hộp thư điện tử, email, trang Zalo, Facebook; cấp phát 5.205 logo số điện thoại đường dây nóng của Cảnh sát giao thông để nắm bắt kịp thời những thông tin phản ánh của người dân về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; qua đó đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp, phản ánh và đã trả lời, phản hồi cho người dân một cách nhanh chóng, chính xác.

Các ngành, địa phương chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông của Tỉnh như: Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp, Báo Đồng Tháp, Đài Truyền thanh các địa phương duy trì phát hành, phát sóng các chuyên mục về an toàn giao thông⁽⁷⁾ để tuyên truyền, nâng cao nhận thức đông đảo nhân dân trong Tỉnh nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về an toàn giao thông. Song song đó, lực lượng Công an tại các địa phương trực tiếp tuyên truyền pháp luật về giao thông tại các trường học đối với học sinh, sinh viên⁽⁸⁾. Các tổ chức chính trị - xã hội như: Đoàn Thanh niên,

⁽⁶⁾ Câu lạc bộ Phụ nữ với an toàn giao thông; Đoàn đường an toàn giao thông; Thanh niên với văn hoá giao thông; Tổ nhân dân tự quản; Thắp sáng đường quê bảo đảm an toàn giao thông, Câu lạc bộ gia đình với an toàn giao thông, Câu lạc bộ nông dân với tuyến đường an toàn giao thông, Tổ Honda khách tự quản an toàn giao thông, Bến đò ngang an toàn...

⁽⁷⁾ Chuyên mục An toàn giao thông, Câu chuyện giao thông, Làm chủ tay lái, Camera giao thông, Vì An ninh Tổ quốc phát sóng định kỳ 01 lần/tuần.

⁽⁸⁾ Tuyên truyền 17.270 lượt tại tất cả các điểm trường trên địa bàn Tỉnh, có 3.764.332 lượt giáo viên, học sinh, sinh viên dự nghe.

Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, tổ chức công đoàn các cấp... thường xuyên duy trì phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức nhiều hội thi "*Tìm hiểu Luật Giao thông đường bộ*", tổ chức cho đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức "*Viết bản cam kết chấp hành Pháp luật giao thông đường bộ*", phát tờ rơi, cắm nang; lắp đặt pa-no, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền bằng hình ảnh trực quan... chứa đựng các nội dung hướng dẫn các biện pháp phòng tránh tai nạn giao thông, cảnh báo nguy hiểm về việc không đội mũ bảo hiểm, tốc độ, rượu, bia gây mất an toàn giao thông và hậu quả phát sinh⁽⁹⁾. Công an Tỉnh phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp, Cổng Thông tin điện tử Đồng Tháp và các cơ quan báo, đài trung ương, địa phương thực hiện 312 tin, bài, phóng sự tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn giao thông đến nhân dân; đăng tải, chia sẻ 369 tin, bài trên kênh Youtube "*An ninh trật tự Đồng Tháp*", đăng 699 tin lên Trang Thông tin điện tử Công an Tỉnh; biên tập, đăng tải, chia sẻ 17.245 bài viết trên trang Fanpage "*Người Đồng Tháp*", "*Đồng Sen Đất Tháp*", "*Vì Đồng Tháp bình yên*" nhằm lan toả những thông tin chính thống, hình ảnh đẹp của lực lượng Cảnh sát giao thông, hướng dẫn quy tắc tham gia giao thông an toàn, kêu gọi người dân chấp hành pháp luật về an toàn giao thông, ứng xử văn hoá khi tham gia giao thông, đồng thời đấu tranh phản bác và lên án, phê phán hành vi cố ý vi phạm trật tự, an toàn giao thông, phản bác thông tin xấu, xuyên tạc, sai sự thật liên quan đến chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. 100% cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông theo các chủ đề của từng cấp học, được tích hợp trong môn Đạo đức và Giáo dục công dân. Phối hợp triển khai thực hiện tốt các cuộc thi như: An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai; bé vui giao thông; giao lưu an toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ; cuộc thi chiếc ô tô mơ ước; thi sáng tác tranh cổ động; Các mô hình đem lại hiệu quả như: "*Quản lý học sinh đi xe mô tô, xe gắn máy*", "*Phát thanh an toàn giao thông*"... nhằm góp phần nâng cao nhận thức của giáo viên, học sinh trong việc chấp hành pháp luật về an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông liên quan đến học sinh.

Nhìn chung, nhờ đa dạng các hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông nên ý thức chấp hành pháp luật về giao thông trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên và nhân dân có chuyển biến ngày càng tích cực, góp phần tích cực trong kiểm chế tỷ lệ phát sinh tai nạn giao thông trên toàn Tỉnh.

3. Công tác quản lý, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông và năng lực vận tải

Nhằm bảo đảm kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, nhiều năm qua, tỉnh Đồng Tháp đã đề xuất với Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải đầu tư xây dựng và đưa vào khai thác các tuyến Quốc lộ N2B, cầu Cao Lãnh, cầu Vàm Cống; nâng

⁽⁹⁾ Tuyên truyền trực tiếp cho 404.639 lượt người tham gia giao thông trên đường bộ, đường thủy nội địa; cấp phát 61.444 tờ rơi, tài liệu tuyên truyền; tổ chức 57.003 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở địa bàn dân cư, trường học, công ty, doanh nghiệp... có 2.914.475 lượt người dự nghe; tuyên truyền bằng loa phóng thanh được 66 lượt.

cấp, mở rộng toàn tuyến Quốc lộ 30, Quốc lộ 54, đường Hồ Chí Minh, sửa chữa Quốc lộ 80, nâng cấp 01 tuyến Tỉnh lộ lên thành Quốc lộ N2 tạo thành 02 hệ trục giao thông chính, gồm: (1) Trục giao thông Tây Bắc - Đông Nam song song với sông Tiên và sông Hậu, kết nối vùng Tứ giác Long Xuyên, vùng kinh tế biên giới và Quốc lộ 1A hướng về vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và thành phố Cần Thơ... tạo điều kiện thúc đẩy phát triển các cụm công nghiệp dọc theo sông Xáng Lấp Vò. (2) Trục giao thông Đông Bắc - Tây Nam xuyên qua vùng Đồng Tháp Mười, hình thành trục giao thông gần nhất giữa vùng Tứ giác Long Xuyên, vùng kinh tế biên giới với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Để bảo đảm công tác phối hợp đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình giao thông huyết mạch do Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, phục vụ đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu⁽¹⁰⁾ để sớm kết nối với tuyến cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, cao tốc Lộ Tè - Rạch Sỏi. Nhằm hạn chế việc khiếu kiện của nhân dân trong quá trình thu hồi đất của các dự án này, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã thành lập các Tổ vận động với thành phần là người đứng đầu cấp uỷ, các ngành, địa phương... nhằm động viên, giải thích cho người dân hiểu, chấp hành việc thu hồi đất để sớm bàn giao mặt bằng sạch cho Chủ đầu tư thực hiện dự án. Khi các dự án cao tốc hoàn thành, đưa vào vận hành kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng giao thông của Tỉnh, kết nối các trung tâm kinh tế, cửa khẩu quốc tế, cảng hàng không, cảng biển của khu vực, sẽ phát huy hiệu quả tích cực, góp phần chống ùn tắc giao thông, thuận tiện cho việc vận chuyển hàng hoá, hành khách, nhu cầu đi lại của nhân dân. Hiện nay, Tỉnh đã đề nghị Bộ Giao thông vận tải tiếp tục bố trí vốn triển khai nâng cấp dự án Quốc lộ 30, đoạn Hồng Ngự - Dinh Bà và tuyến tránh thành phố Cao Lãnh, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh.

Bên cạnh các công trình trọng điểm giao thông do Trung ương đầu tư, Tỉnh đã quy hoạch phát triển mạng lưới giao thông đường bộ địa phương, cụ thể: Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Đề án quy hoạch tổng thể phát triển mạng lưới giao thông trên địa bàn Tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, giao các ngành chức năng Tỉnh chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các địa phương đầu tư kinh phí cải tạo, nâng cấp, mở rộng, sửa chữa các công trình giao thông đường bộ do Tỉnh quản lý. Kết quả, trong 10 năm qua, đã thực hiện đầu tư trên 100 dự án, kinh phí trên 4.100 tỷ đồng từ nguồn vốn địa phương và Trung ương để xây mới, sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị. Riêng đường giao thông nông thôn, Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân Tỉnh giao

⁽¹⁰⁾ Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, với chiều dài 27,43 km, sơ bộ tổng mức đầu tư khoảng 5.886 tỷ đồng.

cấp uỷ, Uỷ ban nhân dân các địa phương đầu tư kết hợp lồng ghép, gắn với thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; kết quả, sửa chữa, xây mới, mở rộng, nâng cấp 1.144 công trình cầu, trên 1.200 km đường nông thôn, kinh phí trên 3.000 tỷ đồng. Đến nay, hầu hết các tuyến giao thông nông thôn được nhựa hoá, bê tông hoá, 115/115 đơn vị hành chính cấp xã có đường xe ô tô đến trung tâm.

Bên cạnh đó, Uỷ ban nhân dân Tỉnh cho chủ trương xã hội hoá, khuyến khích, ưu tiên kêu gọi các thành phần kinh tế có năng lực đầu tư để phát triển một số hạng mục hạ tầng giao thông vận tải, nhất là cầu, bến đò ngang... để khai thác, tự thu hồi vốn có thời hạn, sau chuyển giao cho chính quyền quản lý⁽¹¹⁾. Ngân sách địa phương tập trung vốn đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các tuyến giao thông huyết mạch ở địa phương để phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội và du lịch.

Để tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giao thông, Tỉnh đã thành lập nhiều tổ công tác liên ngành cấp tỉnh, huyện lập lại trật tự, hành lang an toàn đường bộ theo Quyết định số 994/QĐ-TTg, ngày 19/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Hàng năm, thực hiện việc kiểm tra, thanh tra; kiên quyết lập lại trật tự trong quản lý sử dụng lòng đường, vỉa hè ở các đô thị và hành lang an toàn giao thông các tuyến đường bộ, nhất là điều tiết giao thông tại khu vực tổ chức các lễ, hội, sự kiện của Tỉnh. Bên cạnh đó, các ngành chức năng của Tỉnh và Uỷ ban nhân dân các địa phương thực hiện rà soát, phân làn giao thông các tuyến đường đô thị, đường tỉnh lộ; thực hiện tuần tra giao thông trên các tuyến quốc lộ đi qua địa bàn Tỉnh, kịp thời xử lý các vi phạm để hạn chế số vụ tai nạn giao thông.

4. Công tác quản lý vận tải, phương tiện và người điều khiển phương tiện

- Hàng năm, Uỷ ban nhân dân Tỉnh ban hành kế hoạch giao các ngành chức năng Tỉnh tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành do Ban An toàn giao thông Tỉnh chủ trì, thực hiện việc kiểm tra bến bãi, kho, cảng, cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp vận tải hàng hoá, địa điểm bốc xếp hàng hoá; qua đó, các ngành đã tổ chức cho 1.909 chủ xe, chủ doanh nghiệp và 6.154 lái xe viết cam kết chấp hành pháp luật về an toàn giao thông.

- Công tác đăng ký, quản lý phương tiện giao thông đường bộ, đường thuỷ được Công an Tỉnh, Sở Giao thông vận tải Tỉnh lãnh đạo thực hiện bảo đảm đúng quy trình, quy định của pháp luật và thường xuyên cải cách, đổi mới theo hướng ứng dụng khoa học công nghệ vào hoạt động quản lý, giúp rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính. Kết quả, trong 10 năm qua đã tổ chức đăng ký mới 18.000 xe ô tô; 590.000 xe mô tô, gắn máy; 25.000 phương tiện thuỷ; cấp 682 giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên; kiểm định an toàn kỹ thuật trên 150.000 lượt xe ô tô, phương tiện thuỷ.

⁽¹¹⁾ Vận động nhân dân hiến 5.587.944 m² đất để xây dựng các công trình giao thông; vận động xây dựng mới 2.318 cầu, sửa chữa, dặm và trên 420.000 km đường giao thông nông thôn.

- Về công tác đào tạo, sát hạch, cấp mới, cấp đổi giấy phép lái xe, hiện Tỉnh có 01 cơ sở đào tạo lái xe trực thuộc Sở Giao thông vận tải, chưa có cơ sở đào tạo điều khiển phương tiện thủy nội địa. Về cơ bản, cơ sở đào tạo giấy phép lái xe của Tỉnh có cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên phục vụ đào tạo, sát hạch lái xe đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giao thông vận tải, đáp ứng nhu cầu về đào tạo của nhân dân trong và ngoài Tỉnh. Công tác sát hạch, cấp các loại giấy phép lái xe tuân thủ đúng trình tự pháp luật quy định; trong 10 năm qua, Sở Giao thông vận tải đã cấp mới, cấp đổi 373.320 giấy phép lái xe các loại. Hạn chế của công tác này là cơ sở đào tạo, cấp giấy phép lái xe của Tỉnh có duy nhất 01 sân có hình tập ghép chung cho các hạng xe ô tô.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn quản lý chặt chẽ đối với những người sau khi đã được cấp giấy phép lái xe, thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin vi phạm của lái xe vào phần mềm quản lý vi phạm của Tổng cục Đường bộ Việt Nam để khi cần thiết có thể tra cứu, lọc ra các Cơ sở đào tạo có số lượng lái xe vi phạm nhiều và đặc biệt nghiêm trọng để có biện pháp thanh tra, kiểm tra chấn chỉnh chất lượng trong công tác đào tạo và sát hạch cấp giấy phép lái xe.

5. Công tác thiết lập trật tự, kỷ cương về trật tự, an toàn giao thông

- Nhằm bảo đảm trật tự an toàn giao thông, Đảng uỷ Công an Tỉnh lãnh đạo Công an Tỉnh chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Công an Tỉnh và Công an các địa phương thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông kết hợp với tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo chuyên đề⁽¹²⁾, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông⁽¹³⁾.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức 08 cuộc thanh tra các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh. Sau thanh tra, Đoàn đã kiến nghị các đơn vị chủ đầu tư, đơn vị tư vấn điều hành dự án, các tổ chức có liên quan hợp kiểm điểm nội bộ cơ quan trong công tác tổ chức, làm chủ đầu tư để rút kinh nghiệm cho những công trình khác được chặt chẽ hơn, đồng thời khắc phục những yếu kém mà Đoàn Thanh tra phát hiện, chưa phát sinh các công trình giao thông kém chất lượng.

- Chỉ đạo Công an Tỉnh huy động tối đa lực lượng Cảnh sát khác và Công an cấp xã phối hợp với Cảnh sát giao thông tham gia tuần tra, kiểm soát trật tự, an toàn giao thông đường bộ⁽¹⁴⁾.

⁽¹²⁾ Kiểm tra, xử lý xe chở hàng quá tải; xử lý vi phạm về ma túy, nồng độ cồn; xử lý xe chạy quá tốc độ quy định; xử lý không có giấy phép lái xe; chở hàng quá vạch dấu mớn nước an toàn; phương tiện không đăng ký, đăng kiểm...

⁽¹³⁾ Trên đường bộ: Tổ chức được 201.695 ca, có 809.242 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, lập biên bản 337.067 trường hợp vi phạm, tạm giữ 2.267 xe ô tô, 165.004 xe mô tô; ra quyết định xử phạt 338.694 trường hợp, số tiền 395.082.912.000 đồng; tước giấy phép lái xe có thời hạn 54.343 trường hợp; tịch thu trên 4.000 phương tiện các loại. Trên đường thủy: Tổ chức được 49.602 ca, có 149.881 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, lập biên bản 87.171 trường hợp vi phạm; ra quyết định xử phạt 81.694 trường hợp, với số tiền 147.911.949.000 đồng; tước quyền sử dụng bằng, chứng chỉ chuyên môn trên 200 trường hợp.

⁽¹⁴⁾ Huy động lực lượng Cảnh sát khác và Công an cấp xã tổ chức được 147.987 ca, có 471.438 lượt Cán bộ chiến sĩ tham gia, lập biên bản 35.765 trường hợp vi phạm, tạm giữ 12.842 phương tiện, xử phạt với số tiền trên 06 tỷ đồng.

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch phối hợp giữa Cảnh sát giao thông với Cảnh sát hình sự, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát quản lý hành chính, Cảnh sát ma tuý, tuần tra, kiểm soát xử lý hành vi gây mất an ninh trật tự, trật tự, an toàn giao thông như tụ tập đông người, lạng lách, đánh võng, rú ga, đua xe trái phép⁽¹⁵⁾... phòng, chống các hành vi phạm tội trên các tuyến giao thông.

- Chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp lực lượng Thanh tra giao thông tăng cường phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm về tải trọng xe trên đường bộ, kết quả đã kiểm tra trên 5.000 xe ô tô tải, phát hiện, lập biên bản gần 2.000 trường hợp vi phạm về tải trọng xe, buộc hạ tải trên 5.000 tấn; kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của người điều khiển phương tiện giao thông ngay tại nơi xuất bến đối với các phương tiện chở khách, tại kho, bến cảng đối với phương tiện vận tải hàng hoá, phát hiện xử lý gần 100 trường hợp vi phạm.

- Các Đoàn liên ngành (*Văn phòng Ban An toàn giao thông, Công an, Cảnh vụ, Trung tâm đăng kiểm, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn...*) kiểm tra gần 1.200 lượt bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, bến khách du lịch, khu vực mỏ, trên 570 phương tiện khai thác cát, phương tiện vận tải hành khách, hàng hoá; kết quả phát hiện 976 trường hợp vi phạm, giáo dục, nhắc nhở 56 trường hợp, lập biên bản 920 trường hợp, với số tiền trên 1,5 tỷ đồng; ngoài ra, còn phát hiện bắt giữ 27 vụ, 41 đối tượng dùng xung điện đánh bắt thủy sản trái phép. Phối hợp giữa các lực lượng (*Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Tân cảng...*) tổ chức 2.505 ca, có 7.593 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, kiểm tra lập biên bản 111 trường hợp vi phạm về hoạt động bến, bãi; tuyên truyền, vận động hàng trăm người dân không nhập cảnh trái phép qua biên giới để phòng, chống dịch Covid-19.

- Hàng năm, chỉ đạo Ủy ban nhân dân Tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành do Ban An toàn giao thông Tỉnh chủ trì, về thanh tra, kiểm tra toàn diện các cơ sở đào tạo, trung tâm sát hạch trong việc thực hiện các quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe. Kết quả: Tổ chức 28 đợt, lượt kiểm tra, nhìn chung công tác đào tạo, sát hạch giấy phép lái xe trên địa bàn Tỉnh thực hiện bảo đảm đúng quy định.

6. Công tác điều tra, xử lý các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông có dấu hiện tội phạm

- Để bảo đảm công tác phòng, chống tội phạm trên đường bộ, đường thủy trên địa bàn Tỉnh, Đảng uỷ Công an Tỉnh thực hiện có hiệu quả các mặt công tác chuyên môn, giáo dục cán bộ, chiến sĩ nêu cao tinh thần trách nhiệm, cảnh giác, dũng cảm, mưu trí khi thực hiện nhiệm vụ, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, bắt giữ

⁽¹⁵⁾ Thực hiện 02 kế hoạch tuần tra đêm, tổ chức được 11.589 ca phối hợp, có 71.372 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, phát hiện, xử lý 33.334 trường hợp vi phạm trật tự, an toàn giao thông, với số tiền trên 21 tỷ đồng. Giải tán trên 3.000 nhóm thanh, thiếu niên tụ tập đêm khuya, phòng ngừa đua xe trái phép; phát hiện, xử lý 783 trường hợp phạm pháp về hình sự, kinh tế, ma tuý và vi phạm pháp luật khác.

tội phạm, vi phạm pháp luật hoạt động trên tuyến giao thông đường bộ, đường thủy, góp phần bảo đảm ổn định tình hình trật tự, an toàn giao thông, trật tự xã hội trên địa bàn Tỉnh. Kết quả: (1) trên đường bộ, qua tuần tra, đã phát hiện, bắt giữ gần 1.500 vụ việc, với trên 1.700 người phạm pháp về hình sự, kinh tế, ma túy và vi phạm pháp luật khác; chủ yếu là, 66 vụ trộm cắp tài sản, 04 vụ cướp tài sản, 135 vụ phạm pháp về ma túy, 1.030 vụ vận chuyển hàng nhập lậu, hàng cấm, hàng không có hoá đơn chứng từ, 63 vụ tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ, pháo nổ các loại; (2) trên đường thủy, đã phát hiện, bắt 530 vụ/770 người phạm pháp về kinh tế, môi trường, trật tự xã hội và lĩnh vực thủy sản; trong đó, 13 vụ trộm cắp tài sản, 112 vụ khai thác khoáng sản trái phép, 273 vụ sử dụng xung điện đánh bắt thủy sản trái phép, 44 vụ vận chuyển hàng nhập lậu, hàng cấm, không có hoá đơn, chứng từ. Ngoài ra, xác lập 03 chuyên án, bắt khởi tố 14 người có hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; phối hợp đấu tranh, triệt xóa 02 chuyên án trộm liên Tỉnh trên sông, kết quả bắt 23 đối tượng, khởi tố 13 người.

- Chỉ đạo các cơ quan tổ tụng tố chức khám nghiệm hiện trường, điều tra xử lý các vụ tai nạn giao thông đúng theo quy định pháp luật. Kết quả: Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý, giải quyết 678 vụ, với 695 bị cáo có liên quan đến vi phạm pháp luật giao thông đường bộ, đường thủy; trong đó, các ngành tổ tụng hai cấp trong Tỉnh thống nhất đưa 43 vụ án hình sự để xử lưu động tại các địa phương để giáo dục, tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông.

- Về công tác phát hiện, xử lý các hành vi sử dụng các loại giấy tờ giả trong giao thông, lực lượng Công an đã phát hiện, xử lý trên 500 giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe giả hoặc không do cơ quan có thẩm quyền cấp, trong đó, đã khởi tố 02 vụ, 20 bị can về tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*", các vụ còn lại xử lý vi phạm hành chính và tịch thu theo quy định.

7. Nâng cao năng lực cho lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền các địa phương thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Đảng uỷ Công an Tỉnh kịp thời quán triệt các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an, Uỷ ban nhân dân Tỉnh đến cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, công chức nhằm nâng cao nhận thức về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ; tổ chức thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào liên quan đến trật tự an toàn giao thông; cử cán bộ, chiến sĩ tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ⁽¹⁶⁾ để nâng cao nhận thức pháp luật và kỹ năng chuyên môn. Nhằm bảo đảm kỷ cương

⁽¹⁶⁾ Chọn cử 811 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia 32 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu; 49 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia 12 lớp đào tạo chuyên ngành quản lý trật tự, an toàn giao thông.

trong thi hành công vụ, Công an Tỉnh có kế hoạch định kỳ rà soát, sắp xếp, thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với lực lượng Cảnh sát giao thông⁽¹⁷⁾; quản lý, tổ chức tốt việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của nhân dân nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường trang bị phương tiện, công cụ hỗ trợ, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, chế độ chính sách cho lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tham mưu, đề xuất lãnh đạo các cấp kịp thời động viên khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông⁽¹⁸⁾; bảo đảm các chế độ, chính sách như phụ cấp đặc thù, tiền ăn định lượng, phụ cấp trách nhiệm... để cán bộ, chiến sĩ an tâm công tác, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

8. Giải pháp khắc phục ùn tắc giao thông

Thực hiện chương trình công tác hằng năm của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Công an Tỉnh, Sở Giao thông vận tải phối hợp với các ngành chức năng, chính quyền các địa phương kiểm tra, rà soát quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông; đẩy mạnh công tác quản lý, bảo trì, bảo vệ hành lang an toàn đường bộ, đường thủy nội địa; đề xuất nhiều giải pháp phòng, chống tình trạng lấn chiếm, tái lấn chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn giao thông nhằm phòng ngừa ùn tắc giao thông. Đã đề ra nhiều biện pháp nhằm khắc phục các điểm đen về tai nạn giao thông, kết quả, đã xóa bỏ 03 điểm đen tai nạn giao thông trên đường bộ; ban hành nhiều văn bản kiến nghị cơ quan chức năng khắc phục gần 2.550 nội dung bất hợp lý trong việc đặt biển báo hiệu đường bộ, bố trí công trình kiến trúc không hợp lý ảnh hưởng đến an toàn giao thông. Phân cấp chính quyền các địa phương phát hoang cây xanh che khuất tầm nhìn gây cản trở giao thông; xử lý tháo dỡ các biển báo chưa hợp lý, lắp đặt mới biển báo hiệu, sơn lại vạch kẻ đường, xây mới, duy tu, sửa chữa công trình cầu, đường bị xuống cấp, bố trí gờ giảm tốc, lắp mới chốt đèn tín hiệu giao thông, di dời trạm dừng, đón trả khách không an toàn... Trên các tuyến đường thủy nội địa, Tỉnh tập trung kiến nghị tại ngã ba, ngã tư sông, kênh thiếu biển báo hiệu, một số công trình đường dây điện vượt sông, cáp điện ngầm vượt sông, cầu vượt sông có chiều cao tĩnh không không bảo đảm an toàn, không lắp đặt biển báo hiệu, không duy tu bảo dưỡng biển báo hiệu theo quy định, khu vực khan cạn cần phải nạo vét thông luồng...

III- NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Qua 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, các cấp ủy đã tăng cường công tác lãnh đạo đối với hệ thống chính trị các cấp trong Tỉnh thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp để kiềm chế số vụ tai nạn giao thông trên cả 3 mặt, góp

⁽¹⁷⁾ Bỏ nhiệm 28 đồng chí (02 Trưởng phòng; 04 Phó Trưởng phòng; 10 Đội trưởng; 12 Phó Đội trưởng); bổ nhiệm lại 18 đồng chí; điều động 140 lượt cán bộ, chiến sĩ.

⁽¹⁸⁾ Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen cho 02 tập thể, 02 cá nhân; Ủy ban an toàn giao thông Quốc gia khen thưởng 04 tập thể, 05 cá nhân; Ủy ban nhân dân Tỉnh và Công an Tỉnh tặng bằng khen, giấy khen cho gần 300 tập thể, hơn 1.000 lượt cá nhân.

phần ổn định xã hội trên địa bàn Tỉnh; ý thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân có chuyển biến tích cực, nhận thức rõ hậu quả của tai nạn giao thông đối với gia đình và xã hội, tuân thủ pháp luật khi tham gia giao thông; giúp địa phương tập trung các nguồn lực đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hạ tầng về giao thông, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, kiềm chế tai nạn giao thông.

Để đạt được kết quả trên, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã kịp thời cụ thể hoá, triển khai, quán triệt, lãnh đạo hệ thống chính trị thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW, chính quyền ban hành các nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch, xây dựng các công trình trọng điểm về giao thông, góp phần hoàn thiện hạ tầng giao thông trên địa bàn Tỉnh. Chính quyền các cấp, các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Ban An toàn giao thông các cấp và lực lượng Công an, ngành Giao thông vận tải phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác tham mưu, đề xuất cấp uỷ, chính quyền và chủ động phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

2. Khó khăn, hạn chế

- Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tuy đã được nâng cấp mở rộng, đầu tư xây dựng mới nhưng không theo kịp tỷ lệ phương tiện giao thông tăng nhanh qua các năm. Nhiều tuyến đường quốc lộ xuống cấp, hư hỏng nhưng chậm được sửa chữa, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông cao.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động chấp hành pháp luật an toàn giao thông chưa được thường xuyên, sâu rộng; nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người tham gia giao thông chưa cao; tình trạng tái lấn chiếm hành lang, lòng, lề đường còn diễn ra, ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông.

- Hành lang an toàn giao thông đường bộ, hệ thống báo hiệu đường bộ theo quy định của pháp luật và quy chuẩn Việt Nam còn nhiều nội dung bất cập nhưng chậm được điều chỉnh.

- Tình hình trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn Tỉnh cơ bản ổn định, nhưng vào các dịp lễ, tết còn diễn biến phức tạp; số vụ tai nạn giao thông tuy được kiềm chế, nhưng chưa thật sự vững chắc; số người chết, bị thương do tai nạn giao thông vẫn còn ở mức cao, làm ảnh hưởng đến giải quyết chính sách về an sinh xã hội, phát triển kinh tế của Tỉnh.

- Tình trạng chống người thi hành công vụ trong thực thi nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông còn diễn ra, nhất là người có sử dụng ma tuý có hành động liều lĩnh, xem thường pháp luật, đe dọa đến tính mạng, sức khoẻ các lực lượng thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

- Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trang cấp cho lực lượng chức năng còn thiếu, phần lớn đã quá hạn thời gian sử dụng, tính năng không phù hợp, làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác⁽¹⁹⁾. Sự thay đổi về cơ chế quản lý kinh phí thu phạt vi phạm an toàn giao thông dẫn đến gặp khó khăn trong việc đầu tư trang cấp, sửa chữa phương tiện, mua sắm nhiên liệu, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

3. Nguyên nhân hạn chế

- Một số cấp uỷ thiếu quan tâm lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW; công tác kiểm tra đôn đốc việc thực hiện đầy đủ các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông chưa thường xuyên, liên tục nên chưa huy động cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, cho rằng trách nhiệm là của ngành Công an và Giao thông vận tải.

- Công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông chưa theo kịp diễn biến tình hình thực tế; công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp có nơi, có lúc chưa đồng bộ, thiếu kịp thời và chưa đáp ứng được tình hình thực tế. Cơ sở hạ tầng đường bộ, nguồn nhân lực, trang thiết bị và ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông thuộc lĩnh vực ngành chưa được đầu tư theo yêu cầu thực tế.

- Hình thức, nội dung, biện pháp tuyên truyền chậm đổi mới, chưa thu hút người tham gia.

- Việc phát triển hạ tầng giao thông chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn vận tải, đi lại của nhân dân; lực lượng làm công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông có lúc, có nơi chưa làm hết trách nhiệm, nhất là cơ quan quản lý vận tải đường bộ.

IV- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình liên quan đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Trong thời gian tới, kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh tiếp tục phát triển, nhu cầu về vận chuyển hàng hoá, nhất là trên đường bộ tiếp tục tăng nhanh; số phương tiện giao thông cá nhân tiếp tục tăng ở mức cao trong điều kiện hệ thống kết cấu hạ tầng đường bộ chưa được đầu tư theo kịp với yêu cầu thực tế. Số lượng phương tiện giao thông cá nhân (*ô tô điện, ô tô, xe máy, xe máy điện*) tiếp tục tăng nhanh trong điều kiện ý thức tự giác chấp hành các quy định về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông của một bộ phận người tham gia giao thông chưa cao; công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực này nhiều mặt còn hạn chế; lực lượng trực tiếp thực thi nhiệm vụ không được tăng biên chế, trang thiết bị phục vụ công tác chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ...

⁽¹⁹⁾ Máy đo khí thải, phương tiện tuần tra kiểm soát, thiết bị kiểm tra ma túy...

2. Phương hướng, mục tiêu

Tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa. Phấn đấu hàng năm kiểm chế, làm giảm từ 5% đến 10% tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; xây dựng hệ thống giao thông thông suốt, an toàn, hiệu quả và thân thiện môi trường; có cơ chế quản lý về an toàn giao thông phù hợp, hiệu lực và hiệu quả; nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng giao thông, đầu tư phương tiện giao thông an toàn, hiện đại, thân thiện môi trường; người tham gia giao thông có kiến thức, kỹ năng, ý thức chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, hình thành văn hoá giao thông; xây dựng hoàn thiện hệ thống cấp cứu, điều trị kịp thời, hiệu quả đối với nạn nhân tai nạn giao thông; đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới

- Tiếp tục lãnh đạo quán triệt, thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; nâng cao năng lực cho lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, khai thác có hiệu quả các thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, xử lý vi phạm thông qua hình ảnh, camera giám sát; nghiêm túc thực hiện dân chủ, công khai minh bạch trong hoạt động bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông, nhất là quản lý hệ thống hạ tầng giao thông; đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông; điều tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm gây tai nạn giao thông để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, các địa phương để huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân cùng tham gia vào công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

- Ứng dụng khoa học công nghệ, khai thác sử dụng thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, xây dựng và sử dụng có hiệu quả hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ trọng điểm, nhất là việc triển khai Dự án "*Hệ thống Camera giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp*".

- Tình hình trật tự an toàn giao thông trên đường thủy nội địa từng lúc, từng nơi vẫn còn diễn biến phức tạp, nhiều phương tiện thủy có tải trọng lớn vi phạm chở hàng hoá quá vạch dấu môn nước an toàn, người lái phương tiện không có bằng, chứng chỉ chuyên môn hoặc có nhưng không xuất trình vì biết lực lượng thực thi nhiệm vụ không có nơi tạm giữ phương tiện; ngoài ra có nhiều trường hợp sử dụng phương tiện thủy vi phạm về khai thác cát trái phép, đánh bắt thủy sản trái phép... nên ngoài việc xử lý vi phạm hành chính thì nhu cầu tạm giữ phương tiện thủy của đơn vị là rất lớn nhưng hiện nay trên địa bàn Tỉnh chưa xây dựng bến tạm giữ phương tiện.

V- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị Ban Bí thư Trung ương Đảng có ý kiến với Đảng đoàn Quốc Hội, Ban cán sự đảng Chính phủ một số nội dung sau:

1. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về an toàn toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, trọng tâm là Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, ban hành mới Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật khác về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đảm bảo đồng bộ, quy định rõ ràng trách nhiệm của từng ngành, từng cấp và chính quyền địa phương, có chế tài nghiêm khắc, răn đe, làm căn cứ để tăng cường công tác quản lý nhà nước bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

2. Lãnh đạo Ban cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải thường xuyên kiểm tra, khảo sát, đầu tư nâng cấp, mở rộng, sửa chữa hạ tầng giao thông đối với các tuyến giao thông huyết mạch thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ đi qua địa bàn Tỉnh, góp phần bảo đảm an toàn giao thông, phòng ngừa tai nạn, ùn tắc giao thông, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kết nối giao thương với các tỉnh, thành trong khu vực thời gian tới.

3. Lãnh đạo Ban cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải tham mưu Chính phủ đẩy nhanh tiến độ Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu; sớm triển khai tuyến cao tốc Mỹ An - Cao Lãnh, với mục tiêu hình thành trục ngang và từng bước hình thành mạng lưới đường cao tốc vùng đồng bằng sông Cửu Long, kết nối các trục dọc cao tốc, góp phần đáp ứng nhu cầu vận tải ngày càng tăng, nhằm giảm bớt lưu lượng phương tiện giao thông đường bộ trên tuyến Hồ Chí Minh (đoạn Mỹ An - Ngã 3 Ông Bàu), tuyến Quốc lộ 30 (đoạn từ xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh đến thành phố Cao Lãnh), nhằm tránh ùn tắc giao thông và giảm thiểu tai nạn giao thông.

4. Lãnh đạo Ban cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải cải tạo, nâng cấp đạt tiêu chuẩn cấp III tuyến đường thủy nội địa kênh Mương Khai - Đốc Phú Hiền để kết nối Cảng Sa Đéc thuộc sông Tiền và Cảng Cần Thơ thuộc sông Hậu.

5. Chỉ đạo Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia trang cấp kinh phí thực hiện hệ thống camera giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp để tăng hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, góp phần phòng ngừa tai nạn giao thông.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Đảng ủy Công an Trung ương,
- Vụ Địa phương III, Ban Nội chính Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TU,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TU
- Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy + PKT-XH + PTH (TL).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Phan Văn Thắng



PHỤ LỤC 1

thông kê tình hình, kết quả phổ biến, quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông
(Kèm theo Báo cáo số 275-BC/TU, ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Tên văn bản	Cơ quan ban hành	Thời gian ban hành	Hình thức phổ biến, quán triệt	Nội dung	Kết quả phổ biến, quán triệt	
						Số lần tổ chức	Số lượt đối tượng tham gia
1	Chỉ thị số 18-CT/TW	Ban Bí thư Trung ương Đảng	04/9/2012	Ban hành Kế hoạch triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện.	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông.	450 cuộc	27.436 lượt
2	Nghị quyết số 30/NQ-CP	Chính phủ	01/3/2013	Hội nghị trực tuyến hoặc lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi đoàn, chi hội, Tổ nhân dân tự quản và các cuộc họp, hội nghị khác...	Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông".	375 cuộc	26.107 lượt
3	Kết luận số 45-KL/TW	Ban Bí thư Trung ương Đảng	01/02/2019	Ban hành Kế hoạch triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện.	Về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông.	381 cuộc	25.626 lượt

PHỤ LỤC 2

Không kê tình hình, kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông
Kiểm tra theo Báo cáo số 275-BC/TU, ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Loại văn bản	Tên văn bản	Ngày ban hành	Đối tượng thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
Kế hoạch	Kế hoạch số 49-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.	09/01/2013	Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy.	Đang thực hiện	
Kế hoạch	Kế hoạch số 217-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa.	20/9/2020	Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy.	Đang thực hiện	
Kế hoạch	Kế hoạch số 219-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra việc triển khai, thực hiện Kế hoạch số 217-KH/TU ngày 20/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.	16/10/2020	Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.	Đã thực hiện	
Công văn	Công văn số 572-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện Kết luận số 45-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.	27/12/2021	Các huyện ủy, thành ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.	Đang thực hiện	

Loại văn bản	Tên văn bản	Ngày ban hành	Đối tượng thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện	Ghi chú
Kế hoạch	Kế hoạch số 105/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 01/3/2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông".	30/7/2013	Các sở, ban, ngành, đoàn thể và doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn Tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Đang thực hiện	
Kế hoạch	Kế hoạch số 243/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Tỉnh về thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông.	21/10/2020	Các sở, ban, ngành, đoàn thể và doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn Tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Đang thực hiện	
Công văn	Công văn số 18/UBND-TCĐ-NC của Ủy ban nhân dân Tỉnh về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo Kết luận số 45-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.	26/01/2022	Các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.	Đang thực hiện	



PHỤ LỤC 3

thống kê công tác kiểm tra, giám sát về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông
theo Báo cáo số 275-BC/TU, ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)

STT	Tên Đoàn, Trưởng Đoàn	Thời gian tiến hành	Đối tượng kiểm tra, giám sát	Nội dung kiểm tra, giám sát	Nội dung vi phạm	Hình thức xử lý sau kiểm tra, giám sát				
						Số kết luận	Số kiến nghị	Thi hành kỷ luật	Xử lý khác	
1	Đoàn Kiểm tra 51 Đồng chí Nguyễn Văn Hiều, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Giám đốc Công an Tỉnh	Quý I năm 2021	Ban Thường vụ Huyện uỷ Cao Lãnh	Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 217-KH/TU ngày 20/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông						Ban Thường vụ Tỉnh uỷ có Thông báo kết luận đối với đối tượng được kiểm tra

STT	Tên Đoàn, Trường Đoàn	Thời gian tiến hành	Đội tượng kiểm tra, giám sát	Nội dung kiểm tra, giám sát	Nội dung vi phạm	Hình thức xử lý sau kiểm tra, giám sát			Xử lý khác
						Số kết luận	Số kiến nghị	Thời hạn kỷ luật	
	Đoàn Kiểm tra 52			Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 217-KH/TU ngày 20/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông				Ban Thường vụ Tỉnh ủy có Thông báo kết luận đối với đối tượng được kiểm tra	
	Đoàn Kiểm tra 53			Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 217-KH/TU ngày 20/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông				Ban Thường vụ Tỉnh ủy có Thông báo kết luận đối với đối tượng được kiểm tra	
	Đoàn chỉ Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an Tỉnh	Quý I năm 2021	Ban Thường vụ Huyện ủy Châu Thành						



KẾ SỔ LIỆU TAI NẠN GIAO THÔNG

(Kèm theo Báo cáo số 275-BC/TU, ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- TAI NẠN GIAO THÔNG

Tổng cộng xảy ra 1.784 vụ, làm chết 1.207 người, bị thương 1.282 người, thiệt hại tài sản 13,44 tỷ đồng. So với giai đoạn trước giảm 834 vụ (-31,9%), giảm 206 người chết (-14,6%), giảm 1.285 người bị thương (-50,1%).

1. Đường bộ

Xảy ra 1.741 vụ, làm chết 1.193 người, bị thương 1.277 người, thiệt hại tài sản 6,78 tỷ đồng. So với giai đoạn trước giảm 747 vụ (-30%), giảm 179 người chết (-13%), giảm 1.285 người bị thương (-50%).

Năm	PHÂN LOẠI TAI NẠN GIAO THÔNG																	
	Va chạm			Ít nghiêm trọng			Nghiêm trọng			Rất nghiêm trọng			Đặc biệt nghiêm trọng					
	Vụ	Bị thương	Thiệt hại tài sản	Vụ	Bị thương	Thiệt hại tài sản	Vụ	Chết	Bị thương	Thiệt hại tài sản	Vụ	Chết	Bị thương	Thiệt hại tài sản	Vụ	Chết	Bị thương	Thiệt hại tài sản
2012	9	12	13	21	33	28	26	26	7	32	1	2	0	8				
2013	63	85	103	108	167	269	125	123	45	911	11	22	0	32				
2014	51	70	79	82	113	241	120	120	46	316	9	18	0	71	1	3	1	5
2015	33	43	58	63	95	294	111	110	51	469	5	9	10	303				
2016	17	23	47	38	64	198	142	140	53	653	5	10	4	38				
2017	17	26	13	26	36	193	113	113	49	234	11	22	3	50	1	4	1	0
2018	6	7	5	21	27	0	118	118	38	207	3	6	0	10	2	6	0	20
2019	5	8	8	16	21	120	112	112	37	371	5	10	0	12	1	3	0	190
2020	3	4	1	7	10	50	106	106	32	364	3	6	0	12				
2021	9	9	33	9	15	22	62	62	13	301	1	2	2	8	1	3	4	200

PHÂN LOẠI TAI NẠN GIAO THÔNG																		
Năm	Va chạm			Ít nghiêm trọng			Nghiêm trọng			Rất nghiêm trọng			Đặc biệt nghiêm trọng					
	Vụ	Bị thương	Thiệt hại tài sản	Vụ	Bị thương	Thiệt hại tài sản	Vụ	Chết	Bị thương	Thiệt hại tài sản	Vụ	Chết	Bị thương	Thiệt hại tài sản	Vụ	Chết	Bị thương	Thiệt hại tài sản
2021				2	1	100												
2022																		
Tổng cộng	2	0	15	9	4	368.5	28	14	1	3,037.7	4						3,250	

II- KẾT QUẢ ĐIỀU TRA, XỬ LÝ TAI NẠN GIAO THÔNG (thống kê theo mốc thời gian báo cáo)

1. Đường bộ

Năm	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	Tổng cộng
Số vụ khởi tố	19	53	42	46	47	49	34	46	52	33	12	433
Số bị can	19	49	42	47	47	50	34	47	52	33	12	432
Số vụ xét xử	18	46	42	46	47	49	34	44	48	31	9	414
Số bị cáo	18	46	42	46	47	49	34	45	48	31	9	415

2. Đường thủy

Năm	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	Tổng cộng
Số vụ khởi tố		1	2				1		1	1		6
Số bị can		2	2				2		1	1		8
Số vụ xét xử		1	2				1		1	1		6
Số bị cáo		2	2				2		1	1		8

III- KẾT QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG

Đã lập biên bản xử lý 420.388 trường hợp vi phạm TTA/TGT đường bộ, đường thủy, nộp kho bạc Nhà nước 542.994.861 đồng. So với giai đoạn trước, xử lý vi phạm tăng 30.565 trường hợp (+7,8%), tiền phạt tăng 379.994.861.000 đồng (233%).

1. Đường bộ

Năm	Số vi phạm	Số tiền phạt nộp kho bạc	Tước Giấy phép lái xe	Tạm giữ		
				Ô tô	Mô tô	Phương tiện khác
2012	4.008	2.144.120	800	21	500	
2013	72.305	73.902.425	12.438	623	20.816	15
2014	57.194	63.528.281	11.192	742	21.589	10
2015	44.152	51.966.027	8.867	694	21.228	01
2016	30.344	31.771.896	4.832	537	15.332	02
2017	31.521	37.406.578	4.793	541	16.751	
2018	27.705	28.949.340	3.142	277	14.825	
2019	28.222	30.974.989	2.877	302	15.506	
2020	19.253	29.405.190	2.385	163	10.776	
2021	15.744	28.834.575	2.007	200	8.573	
2022	8.246	16.199.582	1.010	53	5.344	
Tổng cộng	338.694	395.082.912	54.343	4.153	151.250	28
So sánh giai đoạn trước (+)/(-)	+28.907	+286.082.912	+25.946	x	x	x
Tỷ lệ (+)/(-)	+9,3	+262,5	+91,4	x	x	x

*** Kết quả xử lý vi phạm theo các chuyên đề (thống kê theo mốc thời gian báo cáo)**

	Số vụ phát hiện	Số vụ xử lý	Số tiền phạt	Hình thức phạt khác
Phương tiện chờ quá tải	4.447	4.447	18.128.770	
Người điều khiển phương tiện sử dụng rượu, bia	37.824	36.434	83.728.200	
Người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy không đội mũ bảo hiểm	34.307	33.651	6.111.555	
Chạy quá tốc độ quy định	53.710	52.546	45.476.980	

2. Đường thủy

Năm	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	Tổng cộng	So sánh g/đoạn trước (+/-)	Tỷ lệ % (+/-)
Số vụ vi phạm	1.256	12.433	12.688	11.603	11.617	7.184	6.957	6.852	5.702	3.818	1.584	81.694	+1.658	+2,1
Số tiền nộp kho bạc	1.998.000	18.976.145	16.953.329	19.715.455	24.829.995	14.691.600	12.56.475	15.897.700	12.412.845	7.540.205	2.380.200	147.911.949	+93.911.949	+173,9

